

Số: /KH-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TU, ngày 05/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2020-2025

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, Chỉ thị số 37-CT/TU ngày 05/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2020-2025 (sau đây gọi tắt là *Chỉ thị số 37-CT/TU*), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TU như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 37-CT/TU ngày 05/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Xác định các nhiệm vụ để các sở, ngành, địa phương cụ thể hóa trong các quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, làm cho công nghệ thông tin (CNTT) trở thành phương thức phát triển mới, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động, góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Các cấp, các ngành cần tập trung quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, công chức, viên chức; lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, phối hợp đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp nhằm chuyển biến tích cực hoạt động phục vụ của cơ quan nhà nước, tác động sâu rộng đến mọi thành phần xã hội từ các cấp chính quyền đến đại bộ phận người dân; ứng dụng CNTT trong nhiều lĩnh vực, hướng tới nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí hoạt động.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về hạ tầng thông tin:

Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các cấp, các ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử đồng bộ, kết nối, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, cụ thể:

- Hình thành Trung tâm dữ liệu của tỉnh đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông;

- 100% các hệ thống thông tin trọng yếu, dùng chung của tỉnh được kết nối qua Mạng truyền số liệu chuyên dùng;

- 100% hệ thống thông tin của tỉnh, hệ thống thông tin của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố có phương án đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và được giám sát an toàn thông tin;

- 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính để phục vụ công việc đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử.

b) Về hoàn thiện Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số:

- 95% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 85% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 65% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- 100% các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và người có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật được cung cấp và triển khai sử dụng chữ ký số trong hoạt động công vụ;

- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và kết nối hệ thống báo cáo quốc gia, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành;

- Rút ngắn 30% - 50% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử;

- Cổng thông tin điện tử của tỉnh, 100% trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/06/2011 của Chính phủ;

- 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn được thực hiện trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh;

- Trên 40% hồ sơ TTHC tiếp nhận và thụ lý qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; 80% TTHC đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC;

- Kho dữ liệu dùng chung và hệ sinh thái dữ liệu mở được kết nối với các

cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia (gồm CSDL quốc gia về Dân cư, Đất đai, Đăng ký doanh nghiệp, Tài chính, Bảo hiểm...) để phục vụ phát triển Chính quyền số, phục vụ nhân dân và phát triển kinh tế xã hội.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với ứng dụng, phát triển CNTT

- Tổ chức phổ biến, quán triệt tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Cao Bằng tại Chỉ thị số 37-CT/TU.

- Tích cực tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT trong xã hội.

- Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh chỉ đạo sâu sát, trực tiếp đối với các nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh. Người đứng đầu các cấp, các ngành chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo nhiệm vụ ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử.

- Bảo đảm ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử là nội dung quan trọng, bắt buộc phải có trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, cũng như trong các đề án, dự án đầu tư của tỉnh, sở, ngành và địa phương.

2. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách cho Chính quyền điện tử

- Hoàn thiện và bổ sung các quy định để cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tạo hành lang pháp lý cho xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh, nhất là hoàn thiện các quy định về định danh, xác thực cá nhân, tổ chức trong giao dịch điện tử; về văn thư, lưu trữ điện tử; nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của cơ quan hành chính nhà nước. rà soát, cập nhật các quy định hiện hành cho phù hợp như: Các quy định về gửi, nhận trao đổi văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số; quy định sử dụng thư điện tử công vụ; quy chế hoạt động của các hệ thống thông tin của tỉnh; quy định về hoạt động giám sát, đảm bảo an toàn thông tin;...

- Xây dựng và thực hiện giải pháp bảo đảm phương thức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, đảm bảo người dân có thể lựa chọn thực hiện TTHC trên môi trường điện tử giống như thực hiện với các hình thức khác.

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử cấp xã, cấp huyện phù hợp với điều kiện, tình hình mới. Tổ chức kiểm tra, đánh giá đúng thực trạng hiệu quả hoạt động Chính quyền điện tử tại các địa phương trong tỉnh.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025 và hàng năm phù hợp với quá trình chuyển đổi số.

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025. Căn cứ tình hình cụ thể xây dựng đề án, chương trình, chiến lược, kế hoạch lồng ghép nội dung về chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh, gắn kết với ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số các cấp.

- Xây dựng, ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh phiên bản 2.0, hàng năm rà soát, cập nhật cho phù hợp.

- Xây dựng và ban hành Kiến trúc ICT cho đô thị thông minh.

3. Xây dựng hệ thống hạ tầng thông tin đồng bộ, hiện đại

- Tiếp tục phát triển hạ tầng mạng lưới CNTT - truyền thông trên địa bàn tỉnh, khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp viễn thông, CNTT đầu tư, nâng cấp, mở rộng mạng lưới, hạ tầng truyền dẫn, hạ tầng thiết bị, tăng cường ứng dụng, cung cấp dịch vụ Internet cố định băng thông rộng; bổ sung lưu lượng, tăng cường mật độ các trạm thu, phát sóng di động mặt đất 4G; phát triển mạng di động 5G trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ tỉnh và là đầu mối để kết nối đến các hệ thống thông tin bên ngoài.

- Xây dựng, thiết lập mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Xây dựng, thiết lập mạng thông tin diện rộng (WAN) trên hạ tầng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trong cơ quan nhà nước đồng bộ, thông suốt từ tỉnh đến xã, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn thông tin.

- Đầu tư nâng cấp Trung tâm dữ liệu của tỉnh trên cơ sở rà soát trang thiết bị hiện có nhằm xác định khả năng kế thừa, sử dụng lại trang thiết bị. Hạ tầng Trung tâm dữ liệu Chính quyền điện tử tỉnh Cao Bằng phải đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với Trung tâm dữ liệu quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Xây dựng hoàn thiện Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số

- Kết nối thông suốt nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia và các bộ, ngành (NGSP) đáp ứng yêu cầu về dùng chung dữ liệu trên các hệ thống thông tin của tỉnh (Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử...).

- Hoàn thiện Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh tuân thủ các yêu cầu tại Thông tư số 22/2019/TT-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về tiêu chí chức năng, tính năng kỹ thuật của cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp.

- Hoàn thiện việc tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên thông trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày

24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2020 bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng.

- Đầu tư xây dựng hệ thống nền CSDL; từng bước triển khai xây dựng các CSDL dùng chung, CSDL chuyên ngành trọng điểm của tỉnh đảm bảo khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu, kết hợp rà soát và ban hành danh mục CSDL của tỉnh theo quy định.

- Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, đáp ứng quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ- TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và hướng dẫn về chức năng, tính năng kỹ thuật của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai giải pháp xác thực tập trung cho các hệ thống CNTT phục vụ Chính quyền điện tử tỉnh.

- Trên cơ sở kết quả thí điểm, xây dựng hoàn thiện Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) cả về tổ chức bộ máy và cung cấp dịch vụ thiết yếu, tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng, phát triển, nâng cấp một số dịch vụ đô thị thông minh thiết yếu trên địa bàn tỉnh; quản trị hiệu quả Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh.

- Triển khai thí điểm mô hình Chính quyền số cấp xã: Lựa chọn một đơn vị cấp xã để triển khai thử nghiệm đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ chính quyền số, số hóa dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý, số hóa các quy trình nghiệp vụ tại UBND xã, xây dựng trang thông tin điện tử, chuyển đổi số cho các sản phẩm đặc trưng sản xuất tại địa phương Song song với việc triển khai công tác truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, bao gồm các kỹ năng cơ bản như truy cập và sử dụng Internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin cá nhân.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong các lĩnh vực, địa phương, doanh nghiệp theo Chương trình Chuyển đổi số quốc gia; triển khai số hóa dữ liệu trong cơ quan nhà nước nhằm phục vụ khai thác, chia sẻ và trao đổi thông tin phục vụ Chính quyền điện tử và công tác lưu trữ.

- Kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh tại các cơ quan, đơn vị để đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ kế hoạch.

5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Định kỳ hàng năm xây dựng và triển khai Kế hoạch Ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai hoàn chỉnh mô hình “4 lớp” nhằm bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin của tỉnh: Kiến toàn, sử dụng lực lượng tại chỗ; lựa chọn tổ

chức, doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập; kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả của Hệ thống giám sát, cảnh báo nguy cơ về an toàn thông tin mạng (SOC) của tỉnh, hệ thống phòng chống mã độc tập trung.

6. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho Chính quyền điện tử

- Tổ chức diễn tập an toàn thông tin, ứng cứu sự cố mạng máy tính của các cơ quan nhà nước nhằm nâng cao nhận thức và trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết để kịp thời ứng phó, giải quyết các vấn đề về mất an toàn thông tin.

- Tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ cho đội ngũ quản trị mạng, quản trị hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tập huấn bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu công tác.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức về kỹ năng số, an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao cho người dân, xây dựng văn hóa số trong cộng đồng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND tỉnh

- Tham mưu xây dựng và thực hiện giải pháp bảo đảm phương thức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử đối với TTHC thuộc phạm vi giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật dữ liệu TTHC trên CSDL Quốc gia về TTHC, đảm bảo kịp thời đồng bộ, chia sẻ với Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Công dịch vụ công.

- Kiểm soát chặt chẽ về quy trình nghiệp vụ đối với các TTHC được cung cấp trên môi trường điện tử tuân thủ quy định hiện hành.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước, khai thác, vận hành, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống thông tin quan trọng, nền tảng của tỉnh.

- Thực hiện kiểm soát về kỹ thuật đối với các TTHC được cung cấp trên môi trường điện tử tuân thủ quy định hiện hành.

- Quản lý, tổ chức triển khai sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ, phương án ứng cứu sự cố về an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh.

- Đôn đốc, hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về Chính phủ điện tử, đô thị thông minh và chuyển đổi số.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển cho các nhiệm vụ, đề án, dự án ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo lồng ghép các nội dung về ứng dụng, phát triển CNTT trong các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính đề xuất cơ chế, chính sách về nguồn lực phát triển CNTT và truyền thông trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị có liên quan thẩm định, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này.

5. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các giải pháp nhằm tăng cường gắn kết chặt chẽ giữa hoạt động ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ, công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức.

6. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Phổ biến, quán triệt tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Cao Bằng tại Chỉ thị số 37-CT/TU.

- Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, điều kiện cụ thể của ngành, địa phương.

- Chủ động đưa mục tiêu, nhiệm vụ ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử vào các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm ứng dụng CNTT là nội dung bắt buộc, quan trọng trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển, cũng như từng đề án, dự án đầu tư.

- Thể chế hóa các quy định, cơ chế, chính sách về CNTT phù hợp với ngành, địa phương nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử.

- Từng bước chuẩn hóa các quy trình công việc, nghiệp vụ phù hợp với môi trường điện tử, đặc biệt là các quy trình xử lý văn bản, hồ sơ, TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TU của UBND tỉnh, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, TTPVHCC, TTTT;
- Thành viên BCĐ, Tổ giúp việc BCĐ xây dựng CQĐT;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hải Hòa

Phụ lục
DANH MỤC MỘT SỐ NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN CỤ THỂ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành
1	Đổi mới, nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với ứng dụng, phát triển CNTT			
	Tổ chức phổ biến, quán triệt chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 37-CT/TU.	Các sở, ngành, địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	2020–2025
2	Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách cho Chính quyền điện tử			
2.1	Rà soát, xây dựng quy định, cơ chế, chính sách cho Chính quyền điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2020–2025
2.2	Thế chế hóa các quy định, cơ chế, chính sách về CNTT phù hợp với ngành, địa phương.	Các sở, ngành, địa phương	Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông	2020–2025
2.3	Xây dựng giải pháp bảo đảm phương thức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử đối với TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	2021-2022
2.4	Rà soát Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2021–2025
2.5	Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2020
2.6	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2020
2.7	Xây dựng Kế hoạch/Đề án số hóa kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2020-2021
2.8	Xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh phiên bản 2.0.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2020
2.9	Xây dựng Kiến trúc ICT cho đô thị thông minh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2020
3	Xây dựng hệ thống hạ tầng thông tin đồng bộ, hiện đại			
3.1	Nâng cấp hạ tầng trung tâm dữ liệu Chính quyền điện tử tỉnh Cao Bằng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2020-2023

STT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành
3.2	Hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung cấp tỉnh (LGSP).	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2023-2025
3.3	Hệ thống mạng diện rộng (WAN) các cơ quan nhà nước tỉnh Cao Bằng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2020-2023
4	Xây dựng hoàn thiện Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số			
4.1	Xây dựng, hoàn thiện Cổng Dịch vụ công, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến với Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2021–2025
4.2	Đầu tư xây dựng hệ thống nền CSDL chuyên ngành.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2021-2022
4.3	Xây dựng các CSDL chuyên ngành.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2021–2025
4.4	Triển khai thí điểm mô hình Chính quyền số cấp xã.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2022-2023
4.5	Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ tại HĐND và UBND cấp huyện.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2021–2025
4.6	Số hóa kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2021–2025
5	Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin			
5.1	Xây dựng Kế hoạch Ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2020–2025
5.2	Hệ thống giám sát, cảnh báo nguy cơ về ATTT mạng (SOC).	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2021–2025
6	Phát triển nguồn nhân lực cho Chính quyền điện tử			
6.1	Tổ chức diễn tập an toàn thông tin, ứng cứu sự cố mạng máy tính của các cơ quan nhà nước.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2021–2025
6.2	Tập huấn, nâng cao trình độ cho đội ngũ quản trị mạng, quản trị hệ thống thông tin của các cơ quan.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2021–2025
6.3	Tập huấn bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2021–2025
6.4	Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về kỹ năng số, an ninh mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2021–2025

